TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **126/**2026/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 25 tháng 3 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 151/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Võ Lệ T**, sinh năm 1990 (CCCD số: 091190021753)

Địa chỉ: Khu vực Bình Phước, phường Phước Thới, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1984 (CCCD số: 094084000268)

Địa chỉ: Khu vực Bình Phước, phường Phước Thới, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Lệ T và ông Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Võ Lệ T và ông Nguyễn Văn N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là Nguyễn Duy K (nam), sinh ngày 07/11/2018 và Nguyễn Duy Kh (nam), sinh ngày 12/12/2023. Các bên thống nhất thỏa thuận giao 02 con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, ông N tự nguyện cấp dưỡng nuôi 02 con là

2.000.000 đồng/tháng, cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho ông N theo quy định, không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Xác định không có.

- *Nợ chung*: Không có.

- *Về Án phí:* Bà T tự nguyện nộp toàn bộ là 150.000 đồng, chuyển một phần tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên lai thu số 0003642 ngày 26/02/2026 thành án phí, bà Thu được nhận lại 150.000 đồng theo biên lai này tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV2- Cần Thơ;
- UBND p Phước Thới - TP Cần Thơ (Số 90/2023)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Huệ